

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2024/HS-ST  
Ngày: 29-02-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐIỆN BIÊN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hiền

Ông Hà Công Nghiệp

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lý A Th; sinh ngày 04 tháng 6 năm 1975 tại huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Ch, xã H, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Sáy D và bà Giàng Thị S; Bị cáo có vợ là Sùng Thị Th1 (đã chết) và 05 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 06/06/2006 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 08/2006/HS-ST về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 15/5/2013 bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2013/HSST về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 04/04/2017 bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2017/HSST; bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù của các bản án, đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/8/2023, sau đó bị tạm giam từ ngày 02/9/2023 cho đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: Lầu Thị X; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1990 tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Ph 2,, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lầu A Pó (đã chết) và bà Giàng Thị Tr; Bị cáo có chồng là Vàng A Ch và 04 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 07/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 34 (ba mươi bốn) tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2018/HS-ST về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích; Ngày 12/9/2017 bị Trưởng Công an huyện N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo Quyết định xử phạt số 26/QĐ-XPHC, ngày 12/9/2021 với hình thức phạt cảnh cáo. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/08/2023, sau đó bị tạm giam từ ngày 02/9/2023 cho đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lý A Th*: Ông Lương Văn Bình, sinh năm 1983, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lầu Thị X*: Ông Lý A Chia, sinh năm 1977, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 30 phút, ngày 24/8/2023, tổ công tác của Đồn Biên phòng Ph phối hợp với Phòng Phòng chống ma túy và tội phạm, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên và Công an huyện N đang làm nhiệm vụ tại khu vực Mốc 66 biên giới Việt Nam – Lào, thuộc bản Đ, xã Q, huyện N, tỉnh Điện Biên, phát hiện Lý A Th và Lầu Thị X đang đi bộ cách nhau khoảng 01 mét, Lý A Th đi trước còn Lầu Thị X đi sau, có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Khi nhìn thấy tổ công tác, Lầu Thị X đã vút 01 gói bằng lá cây khô đang cầm trong tay phải xuống đường gần vị trí dừng lại của X (cách X khoảng 03 mét). Tổ công tác đã yêu cầu X nhặt gói lá cây mà X đã vút xuống đường lên và giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác tiến hành kiểm tra gói lá cây mà X giao nộp phát hiện như sau: 01 gói được gói bằng lá cây khô, màu nâu và buộc lại bên ngoài bằng 02 dây rùng xoắn lại, mở bên trong có 03 gói nilon, gồm 02 gói màu xanh, 01 gói màu đỏ, miệng các gói nilon được hồ lữa dán kín. Tiếp tục kiểm tra bên trong 03 gói nilon phát hiện như sau: 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa 04 gói nilon màu xanh, miệng các gói được hồ lữa dán kín, bên trong 04 gói nilon đều chứa chất bột dạng nén màu trắng đục; 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa 05 gói nilon màu xanh, miệng các gói được hồ lữa dán kín, trong đó có 03 gói chứa các cục chất bột dạng nén màu trắng đục và 02 gói còn lại chứa 33 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY; 01 gói nilon màu đỏ, mở bên trong có 04 gói nilon màu xanh, miệng các gói đều hồ lữa

dán kín, bên trong đều chứa các cục chất bột dạng nén màu trắng đục (tổng có 11 gói chứa chất bột màu trắng đục và có 02 gói chứa 33 viên nén màu hồng). Sau đó, tổ công tác tiến hành thu giữ các gói vật chứng nêu trên, mời Lầu Thị X và Lý A Th và người chứng kiến về Đồn Biên phòng Ph để xác minh, làm rõ.

Quá trình điều tra Lý A Th và Lầu Thị X khai nhận: Vào khoảng 18 giờ ngày 20/8/2023, Lý A Th đang ở nhà tại bản Ch, xã H, huyện M, tỉnh Điện Biên thì có 01 người đàn ông dân tộc Thái, không quen biết đến nhà Th hỏi vay 500.000 đồng và hứa sẽ trả Th bằng Heroine và cho Th thêm ma túy tổng hợp. Người đàn ông này hẹn Th 03 ngày sau đi tới 01 góc cây bị chặt, cạnh hàng rào tại khu vực Mốc 66 biên giới Việt Nam – Lào, ở cuối bản Đ, xã Q, huyện N, tỉnh Điện Biên. Đến khoảng 19 giờ ngày 23/8/2023, Th bắt xe khách từ nhà đi tới nhà Lầu Thị X ở bản Ph 2, xã S, huyện N nghỉ qua đêm. Đến 07 giờ sáng ngày 24/8/2023, Th rủ X đi lấy ma túy tại khu vực Mốc 66 biên giới Việt Nam – Lào, Th hứa sẽ cho X một ít ma túy để X sử dụng, X đồng ý đi cùng. Sau đó, cả 02 đi xe khách tới bản Đ, xã Q, huyện N rồi tiếp tục đi bộ tới Mốc 66 theo chỉ dẫn của người đàn ông dân tộc Thái. Khi tới 01 góc cây bị chặt, Th đã tìm thấy 01 gói lá cây khô màu nâu được buộc lại bằng 02 dây rừng xoắn lại, biết đó là ma túy nên Th đã lấy và đưa cho Lầu Thị X, bảo X cầm hộ, đợi đi về đến nhà X sẽ chia cho X một ít. X cầm gói ma túy đi bộ theo sau Th quay về theo đường cũ. Đến 12 giờ 30 phút ngày 24/8/2023, khi cả 02 đi bộ được một đoạn thì gặp tổ công tác đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại đồ vật tài liệu ngày 25/8/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xác định: Tổng khối lượng chất bột dạng nén thu giữ của Lý A Th và Lầu Thị X là 40,6 (bốn mươi phẩy sáu) gam; tổng khối lượng các viên nén màu hồng là 3,06 (ba phẩy không sáu) gam, gửi toàn bộ vật chứng làm mẫu giám định.

Tại Kết luận giám định số: 1333/KL-KTHS, ngày 02/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

“- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lý A Th và Lầu Thị X gồm: 40,6 gam chất bột màu trắng đục; 3,06 gam các viên nén màu hồng.

- 11 (mười một) mẫu chất bột màu trắng đục thu giữ của Lý A Th và Lầu Thị X gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine).

- 02 (hai) mẫu các viên nén màu hồng thu giữ của Lý A Th và Lầu Thị X gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

- Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo.”

Tại bản Cáo trạng số: 03/CT-VKS-NP ngày 02/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã truy tố các bị cáo Lý A Th và Lầu Thị X về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lý A Th và Lầu Thị X đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố các bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Đề nghị xử phạt Lý A Th từ 11 (mười một) năm đến 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù; xử phạt bị cáo Lầu Thị X từ 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù đến 11 (mười một) năm tù. Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là Heroine và Methamphetamine sau khi đã hoàn lại mẫu giám định và các mảnh nilon, lá cây, dây rừng, phong bì niêm phong cũ. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Lý A Th và người bào chữa cho bị cáo Lầu Thị X đều nhất trí với nội dung bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo vì hành vi phạm tội của các bị cáo là rõ ràng. Người bào chữa cho bị cáo Lầu Thị X đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ theo quy định khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự do bị cáo hiện đang là lao động duy nhất trong gia đình, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Những người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo Lý A Th và Lầu Thị X đều nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, luận cứ của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận gì. Khi nói lời sau cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Lý A Th và Lầu Thị X đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Vào hồi 12 giờ 30 phút, ngày 24/8/2023, bị cáo Lý A Th và bị cáo Lầu Thị X có hành vi tàng trữ trái phép 40,6 gam Heroine và 3,06 gam Methamphetamine tại khu vực Mốc 66 biên giới Việt Nam – Lào thuộc bản Đ, xã Q, huyện N, tỉnh Điện Biên. Nguồn gốc số Heroine và Methamphetamine này là do bị cáo Lý A Th cho 01 người đàn ông dân tộc Thái vay số tiền 500.000 đồng tại nhà bị cáo Th vào tối ngày 20/8/2023, ông ta hứa trả bị cáo bằng Heroine và cho thêm Methamphetamine, dặn Th 03

ngày sau đi lấy ma túy tại khu vực Mốc 66 biên giới Việt Nam – Lào. Đến sáng ngày 24/8/2023 bị cáo Lý A Th đã rủ bị cáo Lầu Thị X đi lấy ma túy tại Mốc 66 và hứa sau khi lấy được sẽ cho X một ít ma túy để sử dụng, bị cáo X nhất trí đi cùng. Sau khi tìm thấy chất ma túy tại 01 gốc cây ở Mốc 66, Th đã đưa gói ma túy cho X cầm, rồi cả 02 đi bộ quay về được một đoạn thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng 02 chất ma túy đã tàng trữ. Mục đích các bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng cho bản thân vì các bị cáo đều là người nghiện ma túy. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Lý A Th và Lầu Thị X tàng trữ 02 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine được quy định trong cùng một điểm tại các khoản của Điều 249 của Bộ luật hình sự. Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP, ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, thì tổng khối lượng 02 chất ma túy mà các bị cáo tàng trữ là 43,66 (bốn mươi ba phẩy sáu mươi sáu) gam, tương đương với khối lượng của Heroine hoặc Methamphetamine thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lý A Th và Lầu Thị X phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: “3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:...

*h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này”.*

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của các bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn huyện N, bởi vì ma túy không chỉ hủy hoại sức khỏe của con người mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác. Bản thân các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không bị ai xúi giục. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để các bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân.

[3] Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm

giản đơn. Tuy vậy, cần phân tích đánh giá cụ thể hành vi của từng bị cáo tham gia vào việc phạm tội để việc quyết định hình phạt được chính xác. Bị cáo Lý A Th là người khởi xướng, bỏ tiền ra mua ma túy và rủ bị cáo Lâu Thị X đi cùng, cũng là người thực hành tích cực, do đó bị cáo Th giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Lâu Thị X tuy không bỏ tiền ra mua ma túy nhưng đã tích cực đi cùng Th và là người cất giữ ma túy trong tay phải, bị cáo X là người thực hành nhưng có vai trò thấp hơn bị cáo Th.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo Lý A Th và Lâu Thị X đều xuất thân trong gia đình nông dân nhưng không chịu lao động, sống buông thả, không làm chủ được bản thân nên đã nghiện ma túy.

Đối với bị cáo Lý A Th ngoài lần xét xử ngày hôm nay, đã bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên xét xử 03 lần đều về tội phạm ma túy, cụ thể như sau: Ngày 06/06/2006 bị xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 08/2006/HS-ST về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 15/5/2013 bị xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2013/HSST cũng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 04/04/2017 bị xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2017/HSST. Bị cáo đều đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của các bản án, đã được xóa án tích. Tuy nhiên, sau khi chấp hành hình phạt tù, trở về địa phương sinh sống, bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội trong vụ án này.

Đối với bị cáo Lâu Thị X, ngày 12/9/2017 bị Trưởng Công an huyện N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo Quyết định xử phạt số 26/QĐ-XPHC, ngày 12/9/2021 với hình thức phạt cảnh cáo. Ngày 07/8/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 34 (ba mươi bốn) tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2018/HS-ST về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 03/9/2020 đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án, đã được xóa án tích. Tuy nhiên, sau khi chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương sinh sống bị cáo không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân cũng đã phạm tội trong vụ án này, do đó bị cáo là người có nhân thân xấu.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Lý A Th và Lâu Thị X luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Lâu Thị X, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và Xác nhận lao động chính duy nhất trong gia đình vào ngày 10/11/2023 của Ủy ban nhân dân xã Chà Cang thì bị cáo có 04 con nhỏ đều chưa thành niên, chồng bị cáo hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Nà Tấu, do đó Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ, biên bản xác minh của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy, các bị cáo đều là người nghiện ma túy, có nghề nghiệp chính là làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, các bị cáo cũng không có tài sản riêng có giá trị nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Xét đề nghị của những người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Lý A Th và người bào chữa cho bị cáo Lâu Thị X đều nhất trí với nội dung Cáo trạng cũng như luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo vì hành vi phạm tội của bị cáo là rõ ràng. Những người bào chữa cho các bị cáo đều nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo, xét thấy đề nghị có căn cứ nên chấp nhận.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với vật chứng là 39,16 (ba mươi chín phẩy mười sáu) gam Heroine và 2,67 (hai phẩy sáu mươi bảy) gam Methamphetamine thu giữ của Lý A Th và của Lâu Thị X, hoàn lại sau khi đã lấy mẫu giám định và các mảnh nilon màu xanh, hồng, lá cây khô, dây rừng, phong bì công văn cũ của Đồn Biên phòng Ph, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tịch thu tiêu hủy.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên, những người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Trong vụ án bị cáo Lý A Th khai nhận nguồn gốc ma túy là do 01 người đàn ông dân tộc Thái đến nhà bị cáo ở bản Ch, xã H, huyện M, tỉnh Điện Biên hỏi vay số tiền 500.000 đồng vào ngày 20/8/2023 và trả bị cáo bằng ma túy tại khu vực Mốc 66 biên giới Việt Nam – Lào, thuộc bản Đ, xã Q, huyện N, tỉnh Điện Biên vào ngày 24/8/2023. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, những người bào chữa và các bị cáo Lý A Th, Lâu Thị X đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mông) sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (bị cáo Lý A Th sinh sống tại xã H, huyện M, tỉnh Điện Biên, bị cáo Lâu Thị Xia sinh sống tại xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên) nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[12] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Lý A Th và Lâu Thị X phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

**2. Về hình phạt:** Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lý A Th và Lâu Thị X (**riêng bị cáo Lâu Thị X áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự**).

Xử phạt bị cáo Lý A Th 11 (mười một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giữ 24/8/2023.

Xử phạt bị cáo Lâu Thị X 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giữ 24/8/2023.

**3. Về vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 39,16 (ba mươi chín phẩy mười sáu) gam Heroine và 2,67 (hai phẩy sáu mươi bảy) gam Methamphetamine thu giữ của Lý A Th và của Lâu Thị X, hoàn lại sau khi đã lấy mẫu giám định (theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 07/9/2023 giữa Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N) và các mảnh nilon màu xanh, hồng, lá cây khô, dây rừng, phong bì công văn cũ của Đồn Biên phòng Ph.

*(Vật chứng được đựng trong phong bì niêm phong như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N).*

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lý A Th và Lâu Thị X.



5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 27/02/2024.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh;
- Các bị cáo;
- Những người bào chữa;
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Cơ quan CSĐT CA huyện N;
- Cơ quan THAHS CA N;
- Nhà tạm giữ CA huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HSVA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Sao**